

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUANG BÌNH
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 30 - 9 - 2020

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUANG BÌNH, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trung Thành

Ông Hoàng Văn Châm

- Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Thái Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị T; sinh năm: 1989; địa chỉ: Tổ 1, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Nông Thanh X; sinh năm: 1987; địa chỉ: Tổ 1, thị trấn Y, huyện Q, tỉnh Hà Giang; vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn là chị Phạm Thị T khai chị và anh Nông Thanh X tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 26/02/2020 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện L, tỉnh Yên Bái. Do không được tìm hiểu kỹ nên sau khi kết hôn và sống chung chưa được bao lâu thì xảy ra mâu thuẫn do anh X có tính gia trưởng và ghen tuông vô cớ, không cho chị T được tiếp xúc với người khác trong công việc giao dịch làm ăn của chị. Lấy anh X chưa được bao lâu mà chị T đã bị anh X đánh đập, hành hạ nhiều lần; có lần chị đã phải nhập viện điều trị và phải nhờ cơ quan chức năng giải quyết. Chị T đã cố gắng chịu đựng và

khắc phục mâu thuẫn nhưng đến nay không thể chịu đựng được nữa. Từ cuối tháng 4 năm 2020, vợ chồng đã sống ly thân. Anh X đi khỏi nhà nhưng thỉnh thoảng lại quay về để quây phá. Vợ chồng không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị T thấy không còn tình nghĩa vợ chồng, không còn tình cảm yêu thương đối với anh X, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn anh X. Vợ chồng không có con chung và tài sản chung.

Bị đơn là anh Nông Thanh X đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, các văn bản khác của Tòa án nhân dân huyện Quang Bình theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh X không nộp cho Tòa án văn bản nào về ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như không nộp cho Tòa án được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào. Sau đó, anh X cũng không có mặt theo các giấy triệu tập của Tòa án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, phía nguyên đơn đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn đã không thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự có liên quan đến mình. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Phạm Thị T ly hôn với anh Nông Thanh X; về con chung, tài sản chung không có và các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Phạm Thị T và anh Nông Thanh X tự nguyện đăng ký kết hôn, là kết hôn hợp pháp. Căn cứ vào lời khai của chị T cũng như các tài liệu, chứng cứ mà chị T đã nộp cho Tòa án thì Tòa án thấy anh X đã có hành vi bạo lực gia đình, là hành vi bị cấm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 5 của Luật Hôn nhân và gia đình; chị T không còn tình nghĩa vợ chồng và tình cảm yêu thương đối với anh X; vợ chồng chị T và anh X đã phát sinh mâu thuẫn không thể giải quyết được, hôn nhân giữa chị T và anh X lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho chị T ly hôn anh X.

[2] Vợ chồng không có con chung, tài sản chung và không có yêu cầu giải quyết các vấn đề này.

[3] Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị T ly hôn anh Nông Thanh X.

- Về án phí: Chị Phạm Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 03536 ngày 30/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quang Bình, chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

- Về quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Mai Hồng

